TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2021/DS-ST
Ngày: 13/4/2021
V/v: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 0816/2020/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H;

Địa chỉ: 120 Phùng Văn Cung, Phường T, Quận PN, Thành phố H. (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh L.

Địa chỉ: 468/27/13 Nguyễn Kiệm, Phường T, Quận PN, Thành phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/10/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà Hoa và Ông Nguyễn Thanh L quen nhau vì là hàng xóm và chơi với em trai bà, ông Liêm nói với bà là cần tiền để làm công việc, vì bà nghĩ là bạn em trai và thấy ông Liêm khó khăn thiếu tiền để làm giấy tờ hợp thức hóa nhà và thấy gia đình cũng có tài sản nên đồng ý cho vay, không lấy lãi. Lúc đầu, 25/5/2018 bà cho ông Liêm vay 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, sau đó đến ngày 15/6/2018 thì ông Liêm vay tiếp 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng. Bà đã giao tiền tại phòng công chứng số 06 và ông Liêm có ký nhận tiền. Vì thời gian vay quá hạn đã lâu, bà đòi tiền nhưng ông Liêm không chịu trả.

Nay bà Hoa yêu cầu ông Liêm trả cho bà số tiền 550.000.000 (năm trăm năm mươi triệu) đồng và số tiền lãi chậm trả theo quy định của pháp luật, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả ngay số tiền nợ gốc là 550.000.000 (năm trăm năm mươi triệu) đồng và số tiền lãi chậm trả theo lãi suất quy định pháp luật, cụ thể là 132.166.667 (một trăm ba mươi hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ hợp đồng vay tiền ngày 25/5/2018 thì Bà Nguyễn Thị H cho Ông Nguyễn Thanh L vay số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, thời gian vay là 5 tháng, kể từ ngày 25/5/2018, vay không lấy lãi. Hợp đồng vay trên

được Phòng công chứng số 6, Tp.Hồ Chí Minh chứng nhận vào ngày 25/5/2018 và phía sau hợp đồng ông Liêm đã ký nhận đủ số tiền vay.

Căn cứ hợp đồng vay tiền ngày 15/6/2018 thì Bà Nguyễn Thị H cho Ông Nguyễn Thanh L vay số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng, thời gian vay là kể từ ngày 15/6/2018 đến ngày 30/11/2018, vay không lấy lãi. Hợp đồng vay trên được Phòng công chứng số 6, Tp.Hồ Chí Minh chứng nhận vào ngày 15/6/2018 và phía sau hợp đồng ông Liêm đã ký nhận đủ số tiền vay. Tổng cộng ông Liêm vay của bà Hoa 550.000.000 đồng và không thực hiện nghĩa trả tiền theo thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015, do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về phần tiền gốc của hai hợp đồng vay là 550.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu tính lãi do chậm thanh toán, căn cứ theo khoản 4 Điều 466 thì "*trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả…"*. Do đó yêu cầu yêu cầu tính lãi do chậm thanh toán của nguyên đơn là có căn cứ, cụ thể như sau:

+ Đối với hợp đồng vay tiền ngày 25/5/2018, thời gian chậm trả từ ngày 25/10/2018 đến ngày 13/4/2021, mức lãi suất là 10%/năm, là 49.333.333 (bốn mươi chín triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba) đồng.

+ Đối với hợp đồng vay tiền ngày 15/6/2018, thời gian chậm trả từ ngày 01/12/2018 đến ngày 13/4/2021 là 82.833.334 (tám mươi hai triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi bốn) đồng. Tổng số tiền là 132.166.667 (một trăm ba mươi hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Số tiền mà ông Liêm phải trả cho bà Hoa nợ gốc là 550.000.000 đồng và lãi chậm trả là 132.166.667 (một trăm ba mươi hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng. Tổng số tiền là 682.166.667 (sáu trăm tám mươi hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng.

[3] Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 682.166.667 (sáu trăm tám mươi hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng, được chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự với mức thu là 31.286.667 (ba mươi mốt triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng một số quy định pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Buộc Ông Nguyễn Thanh L trả cho Bà Nguyễn Thị H số tiền nợ gốc là 550.000.000 đồng và lãi chậm trả là 132.166.667 (một trăm ba mươi hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng. Tổng số tiền là 682.166.667 (sáu trăm tám mươi hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng.

Thi hành một lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Thanh L phải nộp án phí là 31.286.667 (ba mươi mốt triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng.

+ Hoàn lại cho Bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 13.000.000 (mười ba triệu) đồng theo biên lai thu số 0019390 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP.HCM ;
- VKSND Q.PN;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS Q.PN;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Trâm